

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 30/3/2021

"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Đại
- Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Văn N

Bà: Trần Thị Minh Hoir

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:* Bà Phan Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 233/2020/TLST-HNGĐ ngày 01/12/2020 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/TLST-HNGĐ ngày 17/3/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khối 3, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh N. Có mặt

- Bị đơn: Anh Thái Văn M, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Khối , thị trấn Đ, huyện L, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 19/11/2020 và tại bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Thái Văn M kết hôn vào ngày 21/4/2015, có làm thủ tục Đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đô lương. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện có tình hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn và tình trạng trầm trọng nhất là từ tháng 7 năm 2020 dẫn đến vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng trong quan điểm sống. Nay chị H xét thấy tình cảm với anh M không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn anh M.

-Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Thái Văn M có một con chung là cháu Thái Hoàng Bảo N sinh ngày 06/7/2017. Nay vợ chồng ly hôn nguyên vọng của chị H là được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị H không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa - anh Thái Văn M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Thái Văn M thống nhất với chị H về thời gian và điều kiện kết hôn cũng như nguyên nhân mâu thuẫn. Tuy một số lần anh M có những cư xử hành động không đúng đắn với vợ nhưng xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh M không đồng ý ly hôn mà có nguyện vọng được đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

+ Về quan hệ con chung: Thống nhất với chị Nguyễn Thị H là vợ chồng có một con chung là cháu Thái Hoàng Bảo N sinh ngày 06/7/2017. Nếu vợ chồng phải ly hôn thì nguyện vọng của anh M là được nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Thống nhất với chị Nguyễn Thị H, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương phát biểu ý kiến như sau:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý vụ án, thông báo thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác minh và thu thập chứng cứ, tổ chức hòa giải cũng như thời hạn giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về thành phần, nguyên tắc xét xử, trình tự tố tụng tại phiên tòa.

Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Thái Văn M.

- Về con chung: Giao cháu Thái Hoàng Bảo N sinh ngày 06/7/2017 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thái Văn M.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Miễn xét

Chị Nguyễn Thị Hphải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình do chị Nguyễn Thị Hyêu cầu, nơi cư trú của anh Thái Văn M tại khối 2, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho cả nguyên đơn và bị đơn. Tuy nhiên, anh Thái Văn M vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Thái Văn M theo quy định.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Thái Văn M kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/4/2015 tại UBND thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn do khác biệt về quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 07/2020. Anh M thống nhất về điều kiện kết hôn, mâu thuẫn nhưng không thống nhất ly hôn vì theo anh M mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái.. Theo kết quả xác minh tại khối 2, thị trấn Đô Lương nơi vợ chồng có hộ khẩu cư trú do khối trưởng cung cấp thì vợ chồng chị H và anh M là công dân của thị trấn Đô Lương, khi kết hôn có làm thủ tục đăng ký tại UBND thị trấn Đô Lương, chị H anh M có phát sinh mâu thuẫn nhưng nguyên nhân cụ thể chính quyền địa phương không nắm bắt được và đề nghị Tòa xem xét giải quyết việc ly hôn giữa chị H và anh M theo quy định pháp luật.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Thái Văn M chỉ có mặt tại phiên hòa giải ngày 08/12/2020, còn những lần còn lại anh M vắng mặt không có lý do, không chấp hành thông báo làm việc, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ, điều này chứng tỏ anh M không thật sự có ý thức níu kéo hạnh phúc gia đình. Chị H đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải mà đưa vụ án ra xét xử để chị H sớm ổn định cuộc sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh M không còn nữa, mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng, đời

sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh M là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Thái Văn M có một con chung là cháu Thái Hoàng Bảo N, sinh ngày 06/7/2017. Tại bản tự khai và biên bản hòa giải cả chị Nguyễn Thị H và anh Thái Văn M đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Thái Hoàng Bảo N. Xét nguyện vọng của chị H và anh M là chính đáng tuy nhiên hiện tại cháu Bảo N còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ. Hơn nữa hiện tại cháu Bảo N đang sống ổn định cùng chị H nên cần giao con chung cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Về phần cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu nên tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thái Văn M.

- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Thái Văn M đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[3]. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, 35, 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Thái Văn M.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Thái Hoàng Bảo N, sinh ngày 06/7/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Thái Hoàng Bảo N tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thái Văn M. Anh Thái Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thái Văn M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Thái Văn M không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Miễn xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị Hphải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 0005389 ngày 30/11/2020. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Đô Lương;
- Chi cục T.H.A dân sự H. Đô Lương;
- UBND thị trấn Đô Lương, H. Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Đại